

Trâm
ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 57 /2015/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 25 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động
của Sở Công Thương Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ, về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo vệ công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BCT-BNV ngày 30/6/2015 của Bộ Công Thương - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 3588/TTr-SCT ngày 08/12/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Công Thương Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 66/2011/QĐ-UBND ngày 21/11/2011 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Công Thương Đồng Nai; Quyết định số 08/2014/QĐ-UBND ngày 31/3/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc điều chỉnh, bổ sung và bãi bỏ một số nội dung của quy định về tổ chức và

hoạt động của Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 66/2011/QĐ-UBND ngày 21/11/2011 của UBND tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ: Công Thương, Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CNN, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đình Quốc Thái

QUY ĐỊNH

Về tổ chức và hoạt động của Sở Công Thương Đồng Nai

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 57 /2015/QĐ-UBND
ngày 25/12/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Vị trí - Chức năng

Sở Công Thương là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công nghiệp và thương mại (gọi tắt là công thương) trên địa bàn tỉnh, bao gồm: Cơ khí; luyện kim; điện; năng lượng mới, năng lượng tái tạo; hóa chất; vật liệu nổ công nghiệp; công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản (trừ vật liệu xây dựng); công nghiệp tiêu dùng; công nghiệp thực phẩm; công nghiệp chế biến khác; an toàn thực phẩm; lưu thông hàng hóa trên địa bàn tỉnh; xuất khẩu, nhập khẩu; quản lý thị trường; xúc tiến thương mại; thương mại điện tử; dịch vụ thương mại, hội nhập kinh tế quốc tế; quản lý cạnh tranh, chống bán phá giá; chống trợ cấp, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; khuyến công, quản lý cụm công nghiệp, công nghiệp hỗ trợ; quản lý và tổ chức thực hiện các dịch vụ công trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của sở theo quy định của pháp luật; thực hiện việc quản lý nhà nước bằng pháp luật trong phạm vi ngành Công Thương và tổ chức thực hiện công tác pháp chế quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ.

Điều 2. Hoạt động và trụ sở làm việc

Sở Công Thương có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức, hoạt động, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn thực hiện về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Công Thương;

Trụ sở làm việc: Tầng 4, Trụ sở khối Nhà nước, số 02 Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;

Điện thoại (84.61) 3823317; Fax: (84.61) 3823319;

Website: <http://sct.dongnai.gov.vn>.

**Chương II
NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm; chương trình, đề án, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước về phát triển ngành công thương trên địa bàn;

b) Dự thảo các quyết định, chỉ thị thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh về lĩnh vực công thương;

c) Dự thảo quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở.

2. Tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các tổ chức, đơn vị thuộc Sở theo quy định của pháp luật;

b) Dự thảo các quyết định, chỉ thị cá biệt thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về lĩnh vực công thương.

3. Hướng dẫn, tổ chức và kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình và các quy định về phát triển công thương sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giáo dục, theo dõi thi hành pháp luật về lĩnh vực công thương.

4. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, kiểm tra, thẩm định thiết kế các dự án đầu tư xây dựng, chất lượng các công trình thuộc ngành công thương trên địa bàn tỉnh theo phân cấp; cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn và thu hồi các loại giấy phép, chứng nhận thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý của Sở Công Thương theo quy định của pháp luật, sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Về công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp

a) Về cơ khí và luyện kim:

Tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển ngành cơ khí, ngành luyện kim, phát triển các sản phẩm cơ khí, cơ - điện tử trọng điểm, các sản phẩm có hàm lượng công nghệ cao, kết hợp kỹ thuật cơ khí, tự động hóa, điện tử công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Về công nghiệp hỗ trợ:

Tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh.

c) Về điện lực, năng lượng mới, năng lượng tái tạo, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả:

- Tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển điện lực, phát triển việc ứng dụng năng lượng mới, năng lượng tái tạo, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh;

- Tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật về hoạt động điện lực và sử dụng điện cho đơn vị điện lực tại địa bàn tỉnh; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, an toàn điện cho nhân viên, công nhân kỹ thuật thuộc các tổ chức quản lý điện nông thôn, miền núi;

- Tổ chức triển khai thực hiện phương án giá điện trên địa bàn tỉnh sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d) Về công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản (trừ khoáng sản làm vật liệu xây dựng và sản xuất xi măng):

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tổ chức thực hiện quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản sau khi được phê duyệt theo thẩm quyền;

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, công nghệ, an toàn vệ sinh trong khai thác mỏ và chế biến khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

đ) Về hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về kỹ thuật an toàn và bảo vệ môi trường:

- Tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển ngành hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp và các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về kỹ thuật an toàn trên địa bàn tỉnh;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan của tỉnh kiểm tra và xử lý các vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng, bảo quản, kinh doanh và vận chuyển hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng và các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về kỹ thuật an toàn theo quy định của pháp luật;

- Triển khai thực hiện các nội dung quản lý về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực công thương theo quy định của pháp luật; tổ chức thực hiện quy hoạch và các chính sách phát triển ngành công nghiệp môi trường.

e) Về an toàn thực phẩm, công nghiệp tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm và công nghiệp chế biến khác:

- Tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển ngành sau khi được phê duyệt, gồm: Dệt - may, da - giày, giấy, sành sứ, thủy tinh, nhựa, rượu, bia, nước giải khát, sản phẩm sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo, bao bì chứa đựng và các sản phẩm khác;

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn chất lượng sản phẩm công nghiệp, an toàn vệ sinh, môi trường công nghiệp; an toàn thực phẩm từ khâu sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh đối với các loại rượu, bia, nước giải khát, sản phẩm sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến từ bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo, bao bì chứa đựng và các sản phẩm khác, an toàn thực phẩm đối với các chợ, siêu thị và các cơ sở thuộc hệ thống dự trữ, phân phối hàng hóa thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của sở;

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về phòng, chống thực phẩm giả, gian lận thương mại trên thị trường đối với tất cả các loại thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của sở.

g) Về khuyến công:

- Chủ trì, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với hoạt động khuyến công;

- Triển khai chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công tại địa phương đối với các hoạt động thực hiện bằng nguồn kinh phí khuyến công quốc gia và các hoạt động thực hiện bằng nguồn kinh phí khuyến công địa phương;

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân triển khai thực hiện đề án khuyến công tại địa phương; đào tạo, bồi dưỡng, giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động khuyến công địa phương theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện công tác tổng hợp, báo cáo và cung cấp thông tin, tài liệu liên quan; kiểm tra, đánh giá, theo dõi, giám sát việc thực hiện đề án, kế hoạch, chương trình khuyến công trên địa bàn tỉnh.

h) Về cụm công nghiệp:

- Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

- Chủ trì xây dựng quy hoạch, kế hoạch, cơ chế chính sách phát triển cụm công nghiệp và tổ chức thực hiện sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

- Thẩm định hồ sơ thành lập, mở rộng cụm công nghiệp, trung tâm phát triển cụm công nghiệp; tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp và các dự án đầu tư xây dựng công trình trong cụm công nghiệp theo quy định của pháp luật;

- Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách ưu đãi thu hút đầu tư, xuất nhập khẩu, thuế, tài chính, lao động và xây dựng hạ tầng kỹ thuật, giải phóng mặt bằng, di chuyển cơ sở sản xuất, xây dựng mới cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh;

- Theo dõi, kiểm tra, đánh giá và tổng hợp, báo cáo tình hình quy hoạch, đầu tư xây dựng hạ tầng và hoạt động của cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

i) Về tiểu thủ công nghiệp:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện chương trình, đề án, cơ chế, chính sách, kế hoạch phát triển các doanh nghiệp công nghiệp vừa và nhỏ, tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn (bao gồm cả các ngành nghề, làng nghề nông thôn, các hợp tác xã thuộc lĩnh vực công thương).

k) Thẩm định dự án, thiết kế cơ sở, thiết kế, dự toán xây dựng của dự án đầu tư xây dựng công trình hầm mỏ, dầu khí, nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp và các công trình công nghiệp chuyên ngành; quản lý chất lượng công trình công nghiệp từ các công trình công nghiệp.

6. Về thương mại

a) Thương mại nội địa:

- Tổ chức triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách quản lý mạng lưới kết cấu hạ tầng thương mại bán buôn, bán lẻ, bao gồm: các loại hình chợ, các trung tâm thương mại, hệ thống các siêu thị, hệ thống các cửa hàng, hợp

tác xã thương mại, dịch vụ thương mại; hệ thống đại lý thương mại, nhượng quyền thương mại, trung tâm logistics, kinh doanh hàng hóa dưới các hình thức khác theo quy định của pháp luật và các loại hình kết cấu hạ tầng thương mại khác;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn và tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích mở rộng mạng lưới kinh doanh, phát triển các tổ chức liên kết lưu thông hàng hóa, hình thành các kênh lưu thông hàng hóa ổn định từ sản xuất đến tiêu dùng trên địa bàn tỉnh;

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh, giấy phép kinh doanh có điều kiện các mặt hàng: Thuốc lá, rượu, xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng và các hàng hóa dịch vụ khác trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ Công Thương;

- Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh và đời sống nhân dân, miền núi và vùng dân tộc và vùng khó khăn trên địa bàn tỉnh (như cung cấp các mặt hàng thiết yếu, hỗ trợ lưu thông hàng hóa và dịch vụ thương mại...);

- Tổ chức hoạt động điều tiết lưu thông hàng hóa, bảo đảm cân đối cung cầu các mặt hàng thiết yếu, bảo đảm chất lượng và an toàn thực phẩm, bình ổn và thúc đẩy thị trường nội tỉnh phát triển;

- Tổng hợp và xử lý các thông tin thị trường trên địa bàn tỉnh về tổng mức lưu chuyển hàng hóa, tổng cung, tổng cầu, mức dự trữ lưu thông và biến động giá cả của các mặt hàng thiết yếu, các mặt hàng chính sách đối với nhân dân, miền núi và vùng dân tộc. Đề xuất với cấp có thẩm quyền giải pháp điều tiết lưu thông hàng hóa trong từng thời kỳ.

b) Về xuất nhập khẩu:

- Tổ chức triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách, kế hoạch, chương trình, đề án phát triển và đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa; phát triển dịch vụ xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn tỉnh;

- Quản lý hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa của các doanh nghiệp trong nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và thương nhân không có hiện diện tại Việt Nam; hoạt động của các văn phòng, chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh.

c) Về thương mại điện tử:

- Tham mưu xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách, đề án, chương trình, kế hoạch thương mại điện tử nhằm phát triển hạ tầng ứng dụng thương mại điện tử, phát triển nguồn nhân lực phục vụ quản lý thương mại điện tử, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân ứng dụng thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh;

- Thực hiện các nội dung quản lý nhà nước khác về thương mại điện tử theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ Công Thương.

d) Về quản lý thị trường:

- Tổ chức thực hiện công tác quản lý thị trường trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong lĩnh vực công thương của các tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh; thực hiện thanh tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan đấu tranh chống các hành vi đầu cơ, buôn lậu, gian lận thương mại, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng; chống vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, vệ sinh an toàn thực phẩm và các hoạt động sản xuất, kinh doanh khác trái quy định của pháp luật.

đ) Về xúc tiến thương mại:

- Tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án xúc tiến thương mại nhằm đẩy mạnh xuất khẩu, hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh xây dựng và phát triển thương hiệu hàng Việt Nam;

- Xác nhận việc đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại, khuyến mại cho thương nhân và theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

e) Về cạnh tranh, chống bán phá giá, chống trợ cấp và tự vệ:

- Hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về cạnh tranh, chống phá giá, chống trợ cấp và tự vệ trên địa bàn tỉnh;

- Phát hiện và kiến nghị các cơ quan có liên quan giải quyết theo thẩm quyền về những văn bản ban hành có nội dung không phù hợp với pháp luật cạnh tranh, chống bán phá giá, trợ cấp và tự vệ;

- Đầu mối chủ trì hỗ trợ các doanh nghiệp xuất khẩu trên địa bàn đối phó với các vụ kiện chống bán phá giá, chống trợ cấp và tự vệ từ nước ngoài;

- Quản lý các hoạt động bán hàng đa cấp theo quy định của pháp luật.

g) Về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng:

- Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tại địa phương;

- Tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; tư vấn hỗ trợ nâng cao nhận thức về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tại địa phương;

- Thực hiện việc kiểm soát hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung tại địa phương theo quy định của pháp luật bảo vệ người tiêu dùng;

- Kiểm tra, giám sát hoạt động tổ chức xã hội, tổ chức hòa giải tranh chấp giữa người tiêu dùng và tổ chức, cá nhân kinh doanh tại địa phương;

- Công bố công khai danh sách tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ vi phạm quyền lợi người tiêu dùng theo thẩm quyền;

- Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý hành vi vi phạm quyền lợi người tiêu dùng theo thẩm quyền.

h) Về hội nhập kinh tế:

- Triển khai thực hiện kế hoạch, chương trình, biện pháp cụ thể về hội nhập kinh tế quốc tế trên địa bàn tỉnh sau khi được phê duyệt;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn việc thực hiện kế hoạch, chương trình, các quy định về hội nhập kinh tế quốc tế của địa phương.

7. Công tác pháp chế

a) Về công tác xây dựng pháp luật:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác công thương;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan phối hợp với Sở Tư pháp lập dự kiến chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hàng năm của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan chuẩn bị hồ sơ dự thảo văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác công thương đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia góp ý hoặc đề nghị Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Chủ trì hoặc tham gia soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật theo sự phân công của cơ quan cấp trên;

- Tham gia ý kiến đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các đơn vị khác soạn thảo trước khi đề nghị Sở Tư pháp thẩm định;

- Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan khác gửi lấy ý kiến.

b) Về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thường xuyên rà soát, định kỳ hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác công thương;

- Định kỳ 06 tháng, hàng năm xây dựng báo cáo gửi Sở Tư pháp để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật và đề xuất phương án xử lý những quy phạm pháp luật mâu thuẫn, chồng chéo, trái pháp luật hoặc không còn phù hợp.

c) Về công tác kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật;

- Xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật để gửi Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật dài hạn, hàng năm trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác công thương và tổ chức thực hiện kế hoạch sau khi được phê duyệt;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác công thương; hướng dẫn, kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của các đơn vị thuộc Sở Công Thương;

- Chủ trì và phối hợp với các đơn vị tổ chức xây dựng, quản lý và khai thác tủ sách pháp luật tại cơ quan;

- Chủ trì và phối hợp với các đơn vị định kỳ 06 tháng, hàng năm tiến hành kiểm tra, tổng kết tình hình thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; báo cáo Sở Tư pháp về kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật để Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tư pháp.

d) Về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra việc thực hiện pháp luật

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác kiểm tra theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác công thương theo quy định của pháp luật;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện pháp luật;

- Chủ trì xây dựng báo cáo kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác công thương gửi Sở Tư pháp.

e) Về công tác bồi thường của Nhà nước:

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác bồi thường của Nhà nước theo quy định của pháp luật.

g) Về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp:

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan trong việc tổ chức hoặc tham gia thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

h) Về công tác tham mưu các vấn đề pháp lý và tham gia tố tụng:

- Tham gia ý kiến về mặt pháp lý đối với việc xử lý các vấn đề trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác công thương; có ý kiến về mặt pháp lý đối với các quyết định, văn bản chỉ đạo, điều hành quan trọng của Sở Công Thương;

- Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu về các vấn đề pháp lý khi tham gia tố tụng để bảo vệ lợi ích hợp pháp của cơ quan theo quy định của pháp luật;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham gia xử lý, đề xuất, kiến nghị các biện pháp phòng ngừa, khắc phục hậu quả các vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế của Sở Công Thương.

i) Về công tác kiểm soát thủ tục hành chính:

- Chủ trì và phối hợp với Sở Tư pháp kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật;

- Xây dựng báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, gửi Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

8. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về giám định, đăng ký, cấp giấy phép, chứng chỉ, chứng nhận trong phạm vi trách nhiệm quản lý của Sở theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

9. Quản lý, theo dõi, khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội, hiệp hội và các tổ chức phi chính phủ thuộc phạm vi quản lý của Sở trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

10. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở quản lý theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực công thương theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

12. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực công thương đối với các Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

13. Tổ chức thực hiện kế hoạch nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ trong công nghiệp và thương mại thuộc phạm vi quản lý của Sở; hướng dẫn thực hiện các tiêu chuẩn, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật, chất lượng sản phẩm công nghiệp; xây dựng hệ thống thông tin lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ; tổ chức thực hiện chính sách, chương trình, kế hoạch, đề án xây dựng phát triển mạng lưới điện nông thôn và chợ nông thôn tại các xã trên địa bàn tỉnh, đánh giá công nhận xã đạt tiêu chí về điện và chợ theo chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

14. Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính của Sở theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân tỉnh.

15. Kiểm tra, thanh tra theo ngành, lĩnh vực được phân công quản lý đối với tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực công thương; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

16. Quản lý và tổ chức thực hiện các dịch vụ công trong lĩnh vực công thương thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật.

17. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở quản lý, phù hợp với chức

năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở theo hướng dẫn chung của Bộ Công Thương, Bộ Nội vụ và theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

18. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức và số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

19. Quản lý theo quy định của pháp luật đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và các tổ chức phi chính phủ hoạt động trong lĩnh vực công thương tại địa phương.

20. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính được giao theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

21. Tổng hợp thông tin, báo cáo định kỳ sáu tháng một lần hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương.

Chương III **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ**

Điều 4. Lãnh đạo Sở

1. Sở Công Thương Đồng Nai có Giám đốc và các Phó Giám đốc.

2. Giám đốc Sở là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về lĩnh vực công thương trên địa bàn tỉnh và các công việc được Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân công hoặc ủy quyền;

Giám đốc Sở bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các tổ chức thuộc và trực thuộc Sở theo tiêu chuẩn chức danh do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành;

Giám đốc Sở có trách nhiệm báo cáo với Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương về tổ chức và hoạt động của Sở; báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh khi có yêu cầu; cung cấp tài liệu cần thiết theo yêu cầu của Hội đồng nhân dân tỉnh; trả lời kiến nghị của cử tri, chất vấn của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh về những vấn đề trong phạm vi lĩnh vực công thương; phối hợp với các Giám đốc Sở khác, người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ của Sở;

3. Phó Giám đốc Sở là người giúp Giám đốc Sở chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở.

4. Việc bổ nhiệm Giám đốc và Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo tiêu chuẩn chức danh do Bộ Công Thương ban hành trên cơ sở các quy định của pháp luật. Việc miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách khác đối với Giám đốc và Phó Giám đốc Sở thực hiện theo quy định của pháp luật.

5. Giám đốc, Phó Giám đốc Sở không kiêm chức danh Trưởng của các tổ chức, đơn vị cấp dưới có tư cách pháp nhân (trừ trường hợp văn bản có giá trị pháp lý cao hơn quy định khác).

Điều 5. Các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ

1. Văn phòng.
2. Thanh tra.
3. Phòng Kế hoạch - Tài chính - Tổng hợp.
4. Phòng Quản lý công nghiệp.
5. Phòng Quản lý thương mại.
6. Phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường.
7. Phòng Quản lý năng lượng.
8. Phòng Pháp chế.

9. Chi cục Quản lý thị trường (chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý thị trường thực hiện theo Thông tư hướng dẫn của Bộ Công Thương và Bộ Nội vụ).

Điều 6. Các đơn vị sự nghiệp công lập

1. Trung tâm Khuyến công.
2. Trung tâm Tư vấn công nghiệp.
3. Trung tâm Xúc tiến thương mại.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, khen thưởng, kỷ luật, từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với cấp trưởng, cấp phó, các đơn vị trực thuộc Sở do Giám đốc Sở Công Thương quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Biên chế công chức và số lượng người làm việc (biên chế sự nghiệp)

1. Biên chế công chức, biên chế sự nghiệp của Sở Công Thương được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức, biên chế sự nghiệp trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Sở Công Thương xây dựng kế

hoạch biên chế công chức, biên chế sự nghiệp trình Ủy ban nhân dân tỉnh để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

3. Các phòng và đơn vị trực thuộc Sở có trưởng phòng, phó trưởng phòng các phòng; trưởng, phó đơn vị trực thuộc, giúp Giám đốc Sở quản lý công chức, viên chức và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của phòng và đơn vị trực thuộc được Giám đốc Sở quy định. Việc bổ nhiệm chức danh trưởng phòng, phó trưởng các phòng và trưởng, phó các đơn vị trực thuộc thực hiện theo quy định và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh. Việc tiếp nhận công chức, tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các phòng, đơn vị thuộc Sở phải đảm bảo trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và đúng các quy định hiện hành về quản lý, sử dụng công chức, viên chức của Nhà nước và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chương IV **NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA GIÁM ĐỐC SỞ**

Điều 8. Chế độ làm việc

1. Giám đốc Sở làm việc theo chế độ Thủ trưởng, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ.

2. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo định kỳ và đột xuất.

Điều 9. Nhiệm vụ

1. Chỉ đạo xây dựng đề án, chương trình, kế hoạch (khi được yêu cầu) trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền.

2. Tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng nhân dân tỉnh (khi được mời dự), nếu Giám đốc không tham dự được các cuộc họp của Ủy ban nhân dân tỉnh có liên quan đến nhiệm vụ của Sở, có thể cử Phó Giám đốc Sở dự thay (trường hợp cử đối tượng khác dự họp thay thì Giám đốc phải báo cáo lý do và được chủ trì cuộc họp chấp thuận trước).

3. Không chuyển các vấn đề thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương lên Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh; không ban hành những văn bản trái với quy định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh, những vấn đề vượt quá thẩm quyền được giao phải xin ý kiến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Thực hiện các quy định thống nhất về quản lý nhà nước của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn khác để giải quyết những vấn đề quản lý nhà nước do Sở Công Thương phụ trách có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan khác; trường hợp có ý kiến khác nhau thì Giám đốc Sở trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

6. Các vấn đề Giám đốc Sở trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh có liên quan đến các cơ quan chuyên môn khác thì phải có ý

kiến của Thủ trưởng cơ quan đó bằng văn bản. Thủ trưởng các cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm nghiên cứu trả lời bằng văn bản không quá 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản (đối với những vấn đề phức tạp, phạm vi điều chỉnh rộng thì thời hạn trả lời sẽ được quy định cụ thể). Nếu sau thời hạn quy định, cơ quan được lấy ý kiến không trả lời thì xem như đồng ý và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn có liên quan đến đơn vị mình.

7. Phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, dự án, chương trình, kế hoạch, quy hoạch phát triển ngành công thương đã được cấp thẩm quyền phê duyệt;

8. Hướng dẫn nghiệp vụ và giải quyết các đề xuất, kiến nghị của Ủy ban nhân dân cấp huyện phù hợp với quy định quản lý nhà nước về lĩnh vực công thương.

Điều 10. Trách nhiệm

1. Chuẩn bị các nội dung để Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định các công việc về lĩnh vực công thương thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Chịu trách nhiệm về chất lượng, nội dung các văn bản quy phạm pháp luật do Sở Công Thương soạn thảo; về chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch phát triển, chương trình, kế hoạch công tác sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, về hiệu quả các dự án, các chương trình, đề án của Sở Công Thương.

3. Chịu trách nhiệm về công việc do Sở Công Thương trực tiếp quản lý; chịu trách nhiệm liên đới về công việc đã phân cấp Ủy ban nhân dân cấp huyện, nhưng do Sở không thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong việc hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra để xảy ra sự cố, thảm họa, nguy hiểm, thất thoát, thiệt hại lớn đến tài sản Nhà nước và nhân dân.

4. Chịu trách nhiệm khi có khuyết điểm về quản lý và để xảy ra tình trạng tham nhũng, quan liêu, gây thiệt hại nghiêm trọng trong cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của Giám đốc.

5. Phân công cho các Phó Giám đốc giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Giám đốc hoặc ủy quyền cho Phó Giám đốc làm việc và giải quyết các vấn đề của địa phương, của các sở. Giám đốc phải chịu trách nhiệm về những quyết định của Phó Giám đốc được phân công hoặc ủy quyền giải quyết.

Điều 11. Quyền hạn

1. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, Thanh tra Sở, các phòng chuyên môn, Chi cục Quản lý thị trường và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở.

2. Quản lý biên chế, tuyển dụng (viên chức), tiếp nhận, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ

đãi ngộ; khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Sở và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực công thương cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác công thương.

4. Quyết định các công việc thuộc phạm vi quản lý của Sở Công Thương và chịu trách nhiệm về các quyết định đó.

5. Phân công hoặc ủy quyền cho các Phó Giám đốc giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Giám đốc.

6. Thực hiện các quyền hạn của Sở Công Thương và các quyền hạn khác theo phân cấp, theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương.

Chương V

MỐI QUAN HỆ LÀM VIỆC

Điều 12. Đối với Tỉnh ủy Đồng Nai và các tổ chức đoàn thể

1. Sở Công Thương chịu sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Đồng Nai về định hướng phát triển ngành công thương và các nhiệm vụ khác theo nghị quyết và chỉ đạo của Tỉnh ủy.

2. Sở Công Thương tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Nai và các tổ chức đoàn thể tham gia ý kiến trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực công thương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 13. Đối với Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

1. Sở Công Thương chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ trên lĩnh vực công thương theo quy định của pháp luật và theo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; có trách nhiệm báo cáo, trình bày, cung cấp tài liệu cần thiết cho Hội đồng nhân dân tỉnh phục vụ công tác giám sát; trả lời chất vấn, kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh về những vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của ngành công thương.

2. Sở Công Thương chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân tỉnh. Giám đốc Sở chấp hành, tổ chức triển khai, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; quyết định, chỉ thị của Ủy ban nhân dân tỉnh và có trách nhiệm báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình và kế hoạch tổ chức thực hiện của Sở Công Thương cho Ủy ban nhân dân tỉnh theo chế độ quy định.

3. Trước khi thực hiện các chủ trương của Bộ Công Thương và của các ngành Trung ương có liên quan đến chương trình, kế hoạch chung của tỉnh, Sở Công Thương báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, trước hết là Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách các khối công tác.

Điều 14. Đối với Bộ Công Thương

Sở Công Thương chịu sự hướng dẫn, chỉ đạo và kiểm tra của Bộ Công Thương về chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định; đề nghị khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân có thành tích trong hoạt động lĩnh vực công thương.

Điều 15. Đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các đơn vị thực hiện nhiệm vụ có liên quan lĩnh vực công thương trên địa bàn tỉnh

Thực hiện mối quan hệ chặt chẽ, bình đẳng, phối hợp để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; hướng dẫn cho các cơ quan, đơn vị có liên quan đến các hoạt động của Sở về chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực công thương.

Điều 16. Đối với Ủy ban nhân dân và các cơ quan chuyên môn các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hoà (UBND cấp huyện)

1. Sở Công Thương có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện kế hoạch công tác của ngành công thương, đồng thời có trách nhiệm tiếp thu ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc giải quyết các vấn đề có liên quan đến hoạt động công thương trên địa bàn.

2. Trong trường hợp giữa Sở Công Thương và Ủy ban nhân dân cấp huyện có vấn đề chưa nhất trí thì Sở Công Thương phải báo cáo xin ý kiến Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Công Thương có trách nhiệm hướng dẫn, giúp đỡ về chuyên môn nghiệp vụ, các lĩnh vực công tác thuộc chức năng quản lý của Sở Công Thương đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện.

4. Đối với các cơ quan chuyên môn phụ trách lĩnh vực công thương cấp huyện, Sở Công Thương có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ quản lý nhà nước về công thương;

b) Yêu cầu báo cáo về Sở theo định kỳ và đột xuất trong lĩnh vực quản lý nhà nước về công thương trên địa bàn.

c) Thực hiện khen thưởng và đề nghị khen thưởng theo quy định pháp luật.

Điều 17. Quan hệ với các tổ chức kinh tế, các hội, hiệp hội và tổ chức phi chính phủ; các tổ chức, cá nhân khác hoạt động lĩnh vực công thương trên địa bàn tỉnh

1. Chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra các nội dung quản lý nhà nước về lĩnh vực công thương theo quy định hiện hành của pháp luật. Đề nghị các hình thức khen thưởng và xử phạt theo quy định.

2. Được yêu cầu các tổ chức kinh tế, các hội, hiệp hội và tổ chức phi chính phủ; các tổ chức, cá nhân khác hoạt động trong lĩnh vực công thương trên địa bàn tỉnh cung cấp số liệu thống kê, báo cáo kết quả liên quan đến hoạt động công thương của đơn vị.

Chương VI
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Giám đốc Sở Công Thương chịu trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Công Thương. Giám đốc Sở có nhiệm vụ sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của Sở trên cơ sở Quy định này.

Điều 19. Việc sửa đổi, bổ sung Quy định này do Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương sau khi thống nhất với Giám đốc Sở Nội vụ và Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đình Quốc Thái